TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ VÕ** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
-Bản án số: 95/2018/HSST Ngày: 31/5/2018	**NHÂN DANH** **N□ ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Ngọc sơn.

- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Hãn; 2. Bà Ngô Thùy Phương.

Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Quốc Huy - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ- tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Ông Vũ Văn Dư - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ- Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2018/TLST – HS ngày 05/3/2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Mỹ N, sinh ngày 10/6/1992. HKTT, chỗ ở: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh C; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Là con ông Bùi Văn U và bà Huỳnh Thị C. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba. Chồng, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị tạm giữ từ ngày 14/12/2017 đến ngày 19/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Tống Kim M, sinh ngày 11/7/1995. HKTT, chỗ ở: 128 Đ, phường Đ, quận H, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Bố đẻ: Không rõ. Mẹ đẻ: Lê Thị L. Gia đình có 02 chị em, bị cáo là thứ hai. Chồng, con: Chưa. Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị tạm giữ từ ngày 14/12/2017 đến ngày 19/12/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

PHm Hữu Tr, sinh năm 1976.

HKTT: Cao Hòa, Ngọc Khê, Ngọc Lặc, Thanh Hóa;

Tạm trú: Giang Liễu, Phương Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h ngày 13/12/2017, tại thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Quế Võ kết hợp Công an xã Phương Liễu bắt quả tang 09 đối tượng đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức " Bắn cá" ăn tiền tại quán Gameboy do bị cáo N làm chủ. Các đối tượng gồm: Bị cáo N, M; Nguyễn Thanh T, sinh năm 1986, HKTT: Giang Liễu, Phương Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh; PHm Hữu Tr, sinh năm 1976, HKTT: Cao Hòa, Ngọc Khê, Ngọc Lặc, Thanh Hóa; Nguyễn Thế B, sinh năm 1989, HKTT: Cung Kiệm, Nhân Hòa, Quế Võ, Bắc Ninh; Nguyễn Văn T, sinh năm 1991, HKTT: Thôn Đanh, Bằng An, Quế Võ, Bắc Ninh; Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1986, HKTT: Giang Liễu, Phương Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh; Đỗ Đức B, sinh năm 1990, HKTT: Đội 1, Đại Lịch, Văn Chấn, Yên Bái; Hoàng Văn H, sinh năm 1988, HKTT: Chăm Ché, Độc Lập, Quảng Uyên,Cao Bằng.

Hình thức chơi " Bắn cá" ăn tiền là: Trên mỗi máy " Bắn cá" có nhiều cửa, mỗi người ngồi chơi một cửa. Khi chơi " Bắn cá" ăn tiền, người chơi phải bỏ tiền ra đưa cho bị cáo M để mua điểm. Bị cáo M nhận tiền của người chơi rồi nhập số tiền vào máy tính và đưa cho người chơi 01 thẻ có số điểm tương ứng với số tiền của người mua. Bị cáo M quy định 1.000 đ (*Một nghìn đồng)* tương ứng với 100(Một trăm) điểm và không giới hạn số tiền chơi. Trong quá trình chơi, người chơi được phép dừng chơi bất cứ lúc nào. Trên màn hình máy chơi "Bắn cá"có nhiều cá giả định đang di chuyển, người chơi bắn vào những con cá đó để được điểm. Khi người chơi dừng chơi mà còn điểm trên máy " Bắn cá", thì sẽ được trả số tiền tương ứng với tỷ lệ trên. Người chơi thắng là còn số điểm nhiều hơn ban đầu, thua thì ngược lại. Khi chơi hết điểm thì người chơi có thể bỏ tiền ra mua điểm tiếp của bị cáo M để chơi. Những người chơi " Bắn cá" không chơi được với nhau, mà chỉ chơi được với M.

Khi công an vào bắt, Tr đang chơi trên máy có số điểm 74.520, tương ứng số tiền là 745.200đ; B đang chơi trên máy có số điểm 146.270, tương ứng với số tiền 1.462.700đ; T đang chơi trên máy có số điểm 178.650, tương ứng với số tiền 1.786.500đ; Đ đang chơi trên máy có số điểm 950, tương ứng với số tiền 9.500đ; B đang chơi trên máy có số điểm 4.000, tương ứng với số tiền 40.000đ; Trên máy của H và T không có điểm. M, N đang đứng cạnh máy vi tính, còn Lê Hoàng L, sinh năm 1998, HKTT: Tân Kỳ, TT. Sơn Dương, Sơn Dương, Tuyên Quang đang xem bắn cá. Công an thu giữ: 5.550.000 đ tại ngăn kéo bàn nơi M đứng quẹt thẻ; 03 máy bắn cá; 03 thẻ mở cửa chơi máy bắn cá; 10 ghế inox; 01 bộ máy vi tính gồm: 01 màn hình Samsung LS20D300, 01 máy quẹt thẻ có chữ "card", 01 chuột vi tính và 01 bàn phím cùng hãng Genius, 01 CPU. Tạm giữ của M 01 điện thoại di động hiệu Taiwan và 1.830.000đ; của N 220.000đ và 01 điện thoại di động Iphone 6 plus màu đen bạc; của Tr 220.000đ và 01 điện thoại di động Mobi Star màu vàng; của H 01 điện thoại di động Sony N5 màu trắng; của T 01 điện thoại di động Nokia 105; của B 7.090.000đ, 01 điện thoại di động Oppo Neo 7 màu đen và 01 xe mô tô Sirius BKS 21B1 – 236.18; của Đ 5.770.000đ. Số tiền 5.550.000đ thu tại ngăn kéo bàn nơi M đứng quẹt thẻ, M khai đây là toàn bộ số tiền các đối tượng đã dùng mua điểm để đánh bạc bằng hình thức "Bắn cá", M vẫn để ở ngăn kéo, chưa đưa cho N hay sử dụng đồng nào.

Quá trình điều tra, một số điện thoại đã thu giữ, 01 xe mô tô BKS 21B1 – 236.18 và số tiền của B, Đ xác định không liên quan đến việc pHm tội, Cơ quan điều tra đã trả cho các chủ sở hữu. Còn số tiền thu giữ của M và N xác định là tài sản cá nhân, không liên quan đến việc pHm tội, cùng số tài sản, đồ vật còn lại liên quan đến việc pHm tội, cơ quan điều tra đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ để chờ xử lý.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo N, M đã khai nhận: Khoảng tháng 8/2017, bị cáo N mở quán Gameboy ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Bị cáo có đăng ký kinh doanh tại Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Bắc Ninh, để kinh doanh các dịch vụ trò chơi điện tử không đổi thưởng như máy bắn cá, máy xèng… Trong quá trình kinh doanh, bị cáo N thuê bị cáo M làm nhân viên với mức lương 6.000.000đ/tháng. Công việc của M là dọn dẹp nhà cửa, trông coi quản lý quán, thu tiền, nạp điểm cho người đến chơi. Khoảng giữa tháng 10/2017, do có nhiều người chơi muốn đổi điểm lấy tiền (đánh bạc), N đồng ý và nói lại cho M biết. Trong quá trình làm, M đã nhiều lần điện thoại cho N để nói việc đổi điểm thành tiền cho người chơi. Bản thân N và M biết việc làm này là đánh bạc nhưng vì hám lợi nên vẫn làm.

Các đối tượng đánh bạc khai nhận: Nguyễn Thanh T có 200.000 đồng dùng để đánh bạc. Lúc đầu, T đưa cho M 100.000 đồng để M nạp điểm chơi " bắn cá ăn tiền", khi đánh thua thì T lại đưa tiền tiếp cho M 100.000đ để nạp điểm. Tổng số lần T đưa cho M tiền để nạp điểm 02 lần là 200.000đ. Đến khi Công an vào bắt quả tang T đã thua hết số tiền trên, số điểm trên máy bắn cá cũng hết.

PHm Hữu Tr có 320.000 đồng dùng đánh bạc. Tr đưa cho M 100.000 đồng để M nạp điểm chơi "bắn cá ăn tiền". Đến khi Công an vào bắt quả tang, Tr đang thắng, lúc đó trên máy bắn cá của Tr có số điểm 74.520 điểm, tương ứng là 745.200 đồng; quá trình đánh bạc, nếu thua hết số tiền đã nạp điểm lần đầu thì sẽ dùng 220.000đ để đánh bạc tiếp.

Nguyễn Văn Đ có 5.920.000 đồng; Đ đưa cho M 150.000 đồng để M nạp điểm chơi "bắn cá ăn tiền". Đến khi Công an vào bắt quả tang, Đ đang thua, lúc đó trên máy bắn cá của Đ còn 950 điểm, tương ứng là 9.500 đồng; quá trình đánh bạc, nếu thua hết số tiền đã nạp điểm lần đầu thì không chơi Na.

Nguyễn Thế B có 2.000.000 đồng; B đưa cho M 500.000 đồng để M nạp điểm chơi "bắn cá ăn tiền", quá trình chơi bị thua, B lại đưa cho M 1.500.000đ để M nạp điểm chơi tiếp. Đến khi Công an vào bắt quả tang, B đang thua, lúc đó trên máy bắn cá của B còn 146.270 điểm, tương ứng là 1.462.700 đ.

Nguyễn Văn T có 3.000.000 đồng; T đưa cho M 1.000.000 đồng để M nạp điểm chơi "bắn cá ăn tiền", quá trình chơi đã bị thua, T đưa tiếp cho M 2.000.000đ để M nạp điểm chơi tiếp. Đến khi Công an vào bắt quả tang, T đang thua, lúc đó trên máy bắn cá của T còn 178.650 điểm, tương ứng là 1.786.500 đ.

Đỗ Đức B có 7.190.000 đồng; B đưa cho M 100.000 đồng để M nạp điểm chơi "bắn cá ăn tiền". Đến khi Công an vào bắt quả tang, B đang thua, lúc đó trên máy bắn cá của B còn 4000 điểm, tương ứng là 40.000 đồng; quá trình đánh bạc, nếu thua hết số tiền đã nạp điểm lần đầu thì không chơi Na.

Hoàng Văn H có 400.000 đồng; H đưa cho M 200.000 đồng để M nạp điểm chơi "bắn cá ăn tiền", quá trình chơi đã bị thua, H đưa tiếp cho M 200.000đ để M nạp điểm chơi tiếp. Đến khi Công an vào bắt quả tang, H đang thua, lúc đó trên máy bắn cá của H không còn điểm.

Liên quan trong vụ án này còn có:

Về nguồn gốc máy bắn cá là do N mua từ tháng 7/2017 của Công ty TNHH TM XNK Hỷ Lạc Gia do bà Trịnh Thị Diễm Phương là giám đốc, địa chỉ: 20/30 đường PHm Ngọc, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh. Nội dung hợp đồng khi mua bán có điều khoản: Máy bắn cá mang tính chất vui chơi giải trí, không trả thưởng dưới bất kỳ hình thức nào. Do vậy, Cơ quan điều tra không xử lý đối với Công ty TNHH TM XNK Hỷ Lạc Gia là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Tài Chinh và chị Nguyễn Thị Dịu là chủ nhà cho N thuê. Anh Chinh, chị Dịu không biết N thuê sau đó sử dụng làm địa điểm đánh bạc. Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Chinh và chị Dịu là phù hợp.

Đối với những đối tượng tham gia đánh bạc là Tr, B, T, Đ, B, H. Do các đối tượng này chưa bị xử pHt hành chính về hành vi đánh bạc hoặc hành vi tổ chức đánh bạc, chưa bị kết án về tội Đánh bạc hoặc Gá bạc, tổ chức đánh bạc. Số tiền các đối tượng này dùng đánh bạc dưới 5.000.000 đ. Nên chưa đủ căn cứ xử lý hình sự. Công an huyện Quế Võ đã xử pHt hành chính những đối tượng này là thỏa đáng.

Đối với Lê Hoàng Linh Linh là người đi cùng B đến quán của N. Linh chỉ ngồi xem, không chơi. Cơ quan điều tra đã nhắc nhở đối với Linh là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức "Bắn cá" trước đó của N và M. Do N và M khai không nhớ là đã đánh bạc với ai, ở đâu và số tiền thu được là bao nhiêu. Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 25/Ctr- VKS ngày 02/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ đã truy tố các bị cáo về tội: " Đánh bạc " theo Khoản 1- Điều 248 - BLHS năm 1999.

Tại phiên toà, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với các bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1- Điều 248; Điểm h, p- Khoản 1- Điều 46; Điều 60- BLHS năm 1999: Tuyên bố các bị cáo phạm tội: " Đánh bạc". Đề nghị xử phạt các bị cáo N từ 09 đến 12 tháng tù, M từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng đều cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách đối với N từ 18 đến 24 tháng, M từ 12 đến 18 tháng. Áp dụng hình pHt bổ sung phạt tiền đối với mỗi bị cáo từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41- BLHS năm 1999; Điều 106- BLTTHS năm 2015: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền đánh bạc của: Các bị cáo là 5.550.000đ, 03 máy bắn cá cùng 03 thẻ mở cửa chơi máy bắn cá; 10 ghế inox; 01 bộ máy vi tính gồm: 01 màn hình Samsung LS20D300, 01 máy quẹt thẻ có chữ "card", 01 chuột vi tính và 01 bàn phím cùng hãng Genius, 01 CPU; Của PHm Hữu Tr là 220.000đ. Trả cho M 1.830.000đ, N 220.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận và bào chữa. Lời nói sau cùng các bị trình bày do hám lời nên đã lợi dụng kinh doanh để cho các đối tượng đánh bạc, cáo bị cáo đã nhận tội, rất ăn năn hối lỗi. Các bị cáo hứa sẽ không làm gì vi pHm pháp luật Na. Nên xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất và cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ và đã đ- ợc thẩm tra xác minh công khai tại phiên toà. Nh- biên bản bắt ng- ời phạm tội quả tang, tang vật vụ án, lời khai của những người liên quan, người làm chứng. Tại phiên tòa bị cáo M khai số tiền 5.550.000đ công an thu giữ tại ngăn kéo bàn nơi M đứng quẹt thẻ, đây là toàn bộ số tiền các đối tượng đã đưa cho M để mua điểm đánh bạc bằng hình thức "Bắn cá", M vẫn để tất cả ở ngăn kéo, chưa đưa cho N hay sử dụng đồng nào. Nên chỉ có căn cứ xác định tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Tất cả những chứng cứ trên đã chứng minh đ- ợc: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ đến 22 giờ ngày 13/12/2017, tại quán Gameboy của bị cáo N ở thôn Giang Liễu, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; Bị cáo N và M lợi dụng việc đăng ký kinh doanh trò chơi điện tử để cho 07 đối tượng đến đánh bạc trái phép bằng hình thức "Bắn cá" ăn tiền. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 5.550.000đ *(Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).*

Về áp dụng pháp luật: Theo nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội thì hành vi pHm tội của bị cáo xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018, và hành vi này quy định trong Bộ luật hình sự năm 2015 một hình pHt nặng hơn. Nên vẫn áp dụng Bộ luật hình sự năm 1999 để xét xử đối với các bị cáo.

Do đó đã có đủ các yếu tố để kết luận các bị cáo phạm tội " Đánh bạc" theo Khoản 1- Điều 248- BLHS năm 1999. Nh- Viện kiểm sát truy tố là đúng ng- ời, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã xâm phạm vào trật tự công cộng một khách thể quan trọng được Bộ luật hình sự bảo vệ. Tính chất phạm tội của các bị cáo là ít nghiêm trọng. Hậu quả các bị cáo đã làm mất trật tự công cộng, trật tự xã hội. Nêu gương xấu cho người khác, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên. Đây là một tệ nạn đang làm nhức nhối trong xã hội, gây dư luận xấu, bức xúc trong nhân dân. Ngoài ra nó còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật...Là nguyên nhân ảnh hưởng đến hạnh phúc của nhiều gia đình, thậm trí có nhiều gia đình bị tan vỡ vì cờ bạc.

Xét về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Các bị cáo pHm tội lần đầu và thuộc Tr hợp ít nghiêm trọng. Nên các bị cáo đ- ợc h- ởng 03 tình tiết giảm nhẹ đ- ợc qui định tại Điểm h, p - Khoản 1- Điều

46- BLHS năm 1999. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về nhân thân các bị cáo là ng- ời có nhân thân tốt, chưa bị xử lý vi pHm pháp luật gì.

Đây là một vụ án đồng pHm, trong đó bị cáo N có vai trò chính là chủ cửa hàng kinh doanh, quyết định việc cho đánh bạc với các đối tượng. Còn bị cáo M là người làm thuê, giúp sức tích cực cho bị cáo N đánh bạc. Nhưng xét các bị cáo cấu kết với nhau không chặt chẽ, chỉ vì hám lời, đã lợi dụng việc kinh doanh để đánh bạc. Nên xác định đây không phải là pHm tội có tổ chức, mà chỉ là đồng pHm giản đơn.

Các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù nhất định, t- ơng xứng với tính chất, hậu quả tội phạm mà các bị cáo gây ra cho xã hội. Xét các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1- Điều 46- BLHS năm 1999, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo cũng đủ để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để răn đe phòng ngừa chung tội pHm. Cho các bị cáo được hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đánh bạc nhằm mục đính kiếm lời, nên phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với tang vật của vụ án: Tại phiên tòa bị cáo N khai chỉ cho các đối tượng đánh bạc ở hai máy bắn cá, còn một máy bị hỏng từ trước không sử dụng được. Nhưng chiếc máy hỏng giá trị không đáng kể nên bị cáo không yêu cầu phải trả lại cho bị cáo. Xác định máy bắn cá, cùng 03 thẻ mở cửa chơi máy bắn cá; 10 ghế inox; 01 bộ máy vi tính gồm: 01 màn hình Samsung LS20D300, 01 máy quẹt thẻ có chữ "card", 01 chuột vi tính và 01 bàn phím cùng hãng Genius, 01 CPU là công cụ đánh bạc. Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo là 5.550.000đ *(Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn.* Đối với số tiền 220.000đ *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)* thu giữ của PHm Hữu Tr, Tr khai nếu chơi bắn cá ăn tiền thua, thì sẽ dùng nốt số tiền này để chơi tiếp. Nên cần tịch thu số tiền này để sung quỹ Nhà nước. Đối với số tiền thu giữ trên người các bị cáo, của M là 1.830.000đ, của N là 220.000đ. Xác định đây là tài sản của các bị cáo, không liên quan đến tội pHm, nên trả cho các bị cáo. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 1, 5- Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 60; Điều 41- BLHS năm 1999; Điều 106; Khoản 2- Điều 136- BLTTHS năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án :

- Tuyên bố các bị cáo Bùi Mỹ N và Tống Kim M phạm tội " Đánh bạc ".

- Xử phạt Bùi Mỹ N 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách là 18 (Mười T) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Đ Bình, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục

trong thời gian thử thách. PHt tiền bị cáo 7.000.000đ (Bẩy triệu đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

- Xử phạt Tống Kim M 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. PHt tiền bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

Trong Tr hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1- Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền và công cụ dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo là 5.550.000đ (Năm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng chẵn), 03 máy bắn cá cùng 03 thẻ mở cửa chơi máy bắn cá; 10 ghế inox; 01 bộ máy vi tính gồm: 01 màn hình Samsung LS20D300, 01 máy quẹt thẻ có chữ "card", 01 chuột vi tính và 01 bàn phím cùng hãng Genius, 01 CPU. Số tiền 220.000đ *(Hai trăm nghìn đồng chẵn)* của PHm Hữu Tr.

- Trả lại cho bị cáo M 1.830.000đ (Một triệu T trăm ba mươi nghìn đồng chẵn), trả lại cho bị cáo N 220.000đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng chẵn). Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo B bản bàn giao vật chứng ngày 05/3/2018 giữa Công an huyện Quế Võ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ).

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong Hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; Sở TP.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án; Công an.
- Bị cáo, người liên quan.
- L- u hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Hoàng Ngọc Sơn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Hữu Hãn **Ngô Thùy Phương** **Hoàng Ngọc Sơn**